

# Chứng khoán Việt Nam

## Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

### Xu hướng thị trường:

#### Tâm điểm VHM

► Sau phiên hồi phục tốt diễn ra vào hôm qua, thị trường tiếp tục ghi nhận một phiên tăng điểm. Tuy vậy, đà phục của thị trường khá yếu và chủ yếu được đóng góp bởi cổ phiếu VHM. Các tín hiệu cho thấy thị trường vẫn đang khá thận trọng sau phiên giảm sâu hồi đầu tuần.

► Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index đóng cửa tăng 0.46% lên mức 1,215 điểm; HNX chốt phiên tại mức 227 điểm, tương ứng tăng 1.5 điểm. Thanh khoản toàn thị trường giảm nhẹ so với phiên giao dịch trước và đạt mức 14,192 tỷ đồng. Khối ngoại đẩy mạnh đà bán ròng với giá trị đạt 1,389 tỷ đồng trên sàn HOSE. Cụ thể, các cổ phiếu như VHM (-719 tỷ đồng), VPB (-117 tỷ đồng) HPG (-111 tỷ đồng)... bị khối ngoại bán ra chủ đạo.

► Cổ phiếu VHM có phiên tăng trần (+6.9%) khi có thông tin cho biết VHM sẽ chi khoảng 14,000 tỷ đồng để mua lại 370 triệu cổ phiếu quỹ. Ngoài ra cổ phiếu GAS (+2.7%) và GVR (+3.8%) cũng tăng điểm hỗ trợ thị trường. Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu trụ thuộc nhóm ngân hàng như BID (-0.7%), TCB (-2.2%) hay VPB (-1.9%) giảm điểm gây áp lực chính lên cho chỉ số.

► Về diễn biến các nhóm ngành, bất động sản (+2.43%), hóa chất (+2.33%) cùng với đó là dầu khí (+1.65%) đều đóng cửa trong sắc xanh.

► Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index đã có phiên hồi phục thứ hai về điểm số, nhưng thanh khoản của thị trường ở mức khá thấp. Mặc dù thị trường đóng cửa trong sắc xanh, nhưng điểm số chủ yếu được kéo bởi cổ phiếu trụ như VIC VHM VRE. Xu hướng ngắn hạn của thị trường vẫn là xu hướng giảm và thị trường hoàn toàn có thể giảm một lần nữa để thiết lập đáy thứ hai. Vùng hỗ trợ và kháng cự tham chiếu hiện tại lần lượt là 1,175 và 1,240

Chiến lược: Nhà đầu tiếp tục quan sát diễn biến của thị trường tại 1,170 – 1,200 chờ đợi thị trường tạo lập vùng giá cân bằng mới. Những pha tăng điểm vẫn nên ưu tiên bán ra với những cổ phiếu đã vi phạm ngưỡng cắt lỗ trước đó.



**Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam**

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,216	0.5	-5.2	-2.1	14.2	1.6	4,966,354
VN30 Index	1,254	0.1	-4.8	0.2	11.6	1.6	3,470,322
VN Midcap	1,810	0.4	-9.0	7.2	16.5	1.5	960,277
VN Smallcap	1,390	0.3	-9.5	-3.5	26.3	1.0	254,834
HNX Index	228	0.7	-5.9	-7.2	14.2	1.2	294,361
UpCom	92	-0.2	-6.3	-0.6	13.4	1.8	1,426,311

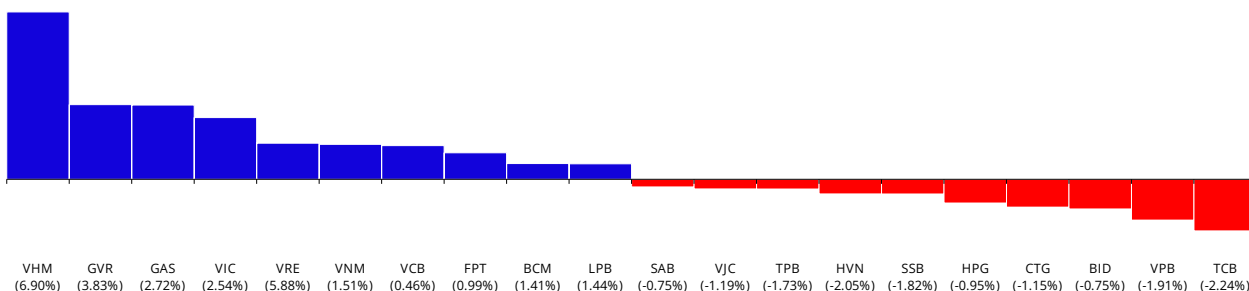
**Nhóm ngành**

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.2	-6.0	40.3	1.2	255.9	4.0	130,552
Bảo hiểm	-0.1	-8.1	8.5	-7.9	14.4	1.4	44,224
Bất động sản	3.1	-3.6	-7.2	-26.8	13.5	1.2	685,116
CNTT	1.0	-12.4	42.2	59.2	28.3	5.5	195,187
Dầu khí	1.5	4.2	42.7	14.6	26.6	2.9	75,493
Dịch vụ tài chính	0.0	-7.6	1.9	12.6	20.7	1.7	184,690
Tiền ích	1.6	-1.6	6.2	-5.0	16.5	2.0	318,350
Du lịch và Giải trí	-1.4	-23.7	16.7	18.7	n.a	30.0	112,768
Hàng & DV CN	-0.2	-8.5	8.5	7.9	15.0	1.7	141,669
Hàng CN & Gia dụng	0.0	-4.6	13.7	10.8	15.8	1.9	59,344
Hóa chất	2.5	-8.3	32.3	30.6	26.7	2.1	235,646
Ngân hàng	-0.5	-3.4	10.9	4.0	9.6	1.6	1,949,875
Ô tô và phụ tùng	-0.2	-10.2	10.9	12.5	19.5	1.3	16,209
Tài nguyên Cơ bản	-0.5	-10.1	0.8	3.2	36.8	1.5	216,394
Thẩm mỹ & Đồ uống	0.2	-0.9	2.8	-11.3	25.6	2.7	444,275
Truyền thông	0.3	-3.8	-23.0	35.3	25.9	0.9	1,648
Xây dựng và Vật liệu	0.2	-13.0	-8.4	-7.3	23.6	1.3	115,111
Y tế	-0.2	-0.1	10.2	1.1	15.0	2.1	38,159

**Tiền tệ và hàng hóa**

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	103	0.2	-0.9	-1.6	-2.2	1.8	1.1
USD/JPY	147	1.6	-2.2	-8.8	-5.2	4.0	2.9
USD/CNY	7	0.4	-0.6	-1.2	-0.5	1.2	-0.1
KRW/USD	1,374	-0.3	0.2	-0.7	1.1	6.7	5.2
EUR/USD	1	0.1	-0.9	-0.9	-1.6	1.0	0.7
USD/VND	25,160	0.1	-0.4	-1.0	-0.9	3.7	6.0
Dầu thô	74	0.7	-5.4	-11.4	-6.0	2.8	-10.1
Xăng	237	1.9	-4.5	-7.4	-6.8	12.8	-15.5
Khí đốt	2	0.6	-0.6	-12.8	-8.3	-19.5	-25.8
Than	146	1.3	4.5	7.2	0.1	-0.6	6.2
Vàng	2,392	0.1	-2.3	1.4	3.4	16.0	23.5
Thép cuộn	3,444	-0.5	-0.2	-7.7	-10.6	-15.5	-13.9

### Đóng góp vào VN Index



[Analyst ]  
Tuan Pham

[Analyst ]  
Trang Vo  
☎ (84-28) 6299 - 7751  
✉ trang.vo@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV  
để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

# Điểm tin thị trường

## Tin tức nổi bật

- 1. ABB - Ngân hàng:** ABBank là ngân hàng duy nhất có dư nợ tín dụng giảm sau 6 tháng đầu năm cùng với tỷ lệ nợ xấu tăng lên 3.55%.
- 2. HBC - Xây dựng:** Ngày 5/8, CTCP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình đã gửi công văn giải trình biện pháp và lộ trình khắc phục nguyên nhân dẫn đến tình trạng chứng khoán bị cảnh báo và kiểm soát đến Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE).
- 3. HDG - Tiện ích:** Bên cạnh việc tiếp tục triển khai các dự án thủy điện, Tập đoàn Hà Đô hiện đang từng bước xúc tiến triển khai các dự án điện gió với tổng công suất 200 MW đã được phê duyệt trong Quy hoạch Điện 8.
- 4. MBB - Ngân hàng:** Trong 6 tháng đầu năm 2024, lợi nhuận sau thuế tại Ngân hàng TMCP Quân đội (MBBank, mã CK: MBB) đạt hơn 10,726 tỷ đồng, tăng 5% so với cùng kỳ năm 2023. Đặc biệt, ngân hàng 'rót' gần 37,000 tỷ đồng vào chứng khoán đầu tư.
- 5. KDH - BĐS:** Sau khi mua hơn 20 triệu cổ phiếu KDH, nhóm quỹ đầu tư Dragon Capital nâng sở hữu tại Nhà Khang Điền lên 9.16% vốn.
- 6. DCM - Phân bón:** Ngay trong quý 1/2024, Đạm Cà Mau đã xuất khẩu thành công phân ure sang 2 thị trường "khó tính" Australia và New Zealand, và có đơn hàng hơn 35.000 tấn phân bón sang Mexico. Lũy kế nửa đầu năm nay, lượng phân bón xuất khẩu của DCM đã vượt 74% so với kế hoạch đề ra.
- 7. NKG - Thép:** CTCP Thép Nam Kim ghi nhận lãi 219.63 tỷ đồng trong quý II/2024, lũy kế nửa đầu năm 2024 lãi 369.7 tỷ đồng, tăng 385.7% so với cùng kỳ.
- 8. HHV - Hạ tầng:** HHV vừa công bố kết quả kinh doanh hợp nhất quý 2/2024 với doanh thu thuần đạt 814 tỷ đồng (+33% YoY) và lợi nhuận sau thuế đạt 106 tỷ đồng (+12% YoY). Đây cũng là mức lãi theo quý cao nhất trong lịch sử niêm yết của doanh nghiệp này.
- 9. NVL - BĐS:** Báo cáo KQKD quý II/2024 của Novaland ghi nhận khoản chuyển nhượng vốn góp tại CTCP Huỳnh Gia Huy với giá chuyển nhượng chỉ 1.9 tỷ đồng. Giá chuyển nhượng này không bao gồm giá trị các tài sản tiện ích và các nghĩa vụ nợ tồn đọng.

## Cổ phiếu nổi bật trong ngày

### CTCP Vinhomes - VHM

**VHM - BĐS:** Vừa qua, CTCP Vinhomes công bố kế hoạch mua lại 370 triệu cổ phiếu, tương đương 8.5% khối lượng cổ phiếu đang lưu hành. VHM cho biết giá cổ phiếu VHM hiện đang thấp hơn giá trị thực của công ty.



# Xu hướng dòng tiền

Luận chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)						
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	8/6/2024	8/7/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Bất động sản	16.4	2,113	3,189	2,741	
2	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-15.9	274	294	350	
3	Thực phẩm và đồ uống	-21.2	1,941	1,486	1,886	
4	Hóa chất	-21.6	678	681	868	
5	Du lịch và Giải trí	-28.0	134	142	198	
6	Dầu khí	-28.4	214	176	246	
7	Ngân hàng	-36.1	2,739	2,249	3,523	
8	Y tế	-40.4	28	26	43	
9	Bán lẻ	-43.2	657	420	740	
10	Tài nguyên Cơ bản	-45.0	893	624	1,134	
11	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-47.3	629	483	918	
12	Xây dựng và Vật liệu	-49.2	587	318	626	
13	Bảo hiểm	-49.4	34	21	41	
14	Dịch vụ tài chính	-50.0	1,737	874	1,747	
15	Ô tô và phụ tùng	-52.2	40	31	65	
16	Truyền thông	-57.5	5	4	10	
17	Công nghệ Thông tin	-60.5	869	386	977	

Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	Giá đóng cửa	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		Xu hướng
				%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	37,200	6.9	1.4	-13.9	446	1,365.7	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	18,000	5.9	-3.2	-22.7	107	387.4	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	21,800	-2.2	-6.2	37.1	44	431.2	
VIC	VinGroup	Bất động sản	42,350	2.5	0.1	-5.0	112	227.2	
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Hóa chất	32,550	3.8	-1.4	53.5	47	133.0	
VGC	Tổng Công ty Viglacera	Xây dựng và Vật liệu	40,500	1.5	-10.5	-26.2	70	55.6	
GAS	PV Gas	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	79,400	2.7	-0.6	5.2	19	144.5	
BWE	Nước - Môi trường Bình Dương	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	43,000	2.4	1.1	19.0	132	23.1	
HQC	Địa ốc Hoàng Quân	Bất động sản	3,590	6.2	4.1	-13.3	96	20.9	
TPB	TPBank	Ngân hàng	17,050	-1.7	-6.1	-2.0	4	240.8	
TDM	Nước Thủ Dầu Một	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	50,000	0.0	3.1	23.3	1,417	10.2	
PET	Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	Bán lẻ	25,500	2.8	-2.9	-7.6	53	26.7	
NVL	Novaland	Bất động sản	11,400	0.4	-3.8	-33.1	5	156.9	
VJC	Vietjet Air	Du lịch và Giải trí	99,300	-1.2	-6.2	-8.1	11	72.7	
BMC	Khoáng sản Bình Định	Tài nguyên Cơ bản	20,200	6.9	4.9	36.5	117	6.8	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	Giá đóng cửa	% thay đổi			Thống kê giao dịch		Xu hướng
				%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGĐ	Khối lượng giao dịch	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	37,200.0	6.9	1.4	-13.9	3.6	37.20	
BWE	Nước - Môi trường Bình Dương	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	43,000.0	2.4	1.1	19.0	2.2	43.00	
VIC	VinGroup	Bất động sản	42,350.0	2.5	0.1	-5.0	1.1	42.35	
SBG	Tập Đoàn Cơ Khí Công Nghệ Cao Siba	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	14,050.0	4.1	2.6	-10.5	2.8	14.05	
HQC	Địa ốc Hoàng Quân	Bất động sản	3,590.0	6.2	4.1	-13.3	6.2	3.59	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	18,000.0	5.9	-3.2	-22.7	0.6	18.00	
TDG	Đầu tư TDG Global	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	5,200.0	2.0	-2.3	39.4	-0.2	5.20	
DAG	TĐ Nhựa Đồng Á	Hóa chất	1,770.0	1.7	-4.3	-44.5	-2.4	1.77	
NO1	Tập đoàn 911	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	6,690.0	-0.1	-2.8	-41.3	-1.2	6.69	
VGC	Tổng Công ty Viglacera	Xây dựng và Vật liệu	40,500.0	1.5	-10.5	-26.2	-6.7	40.50	

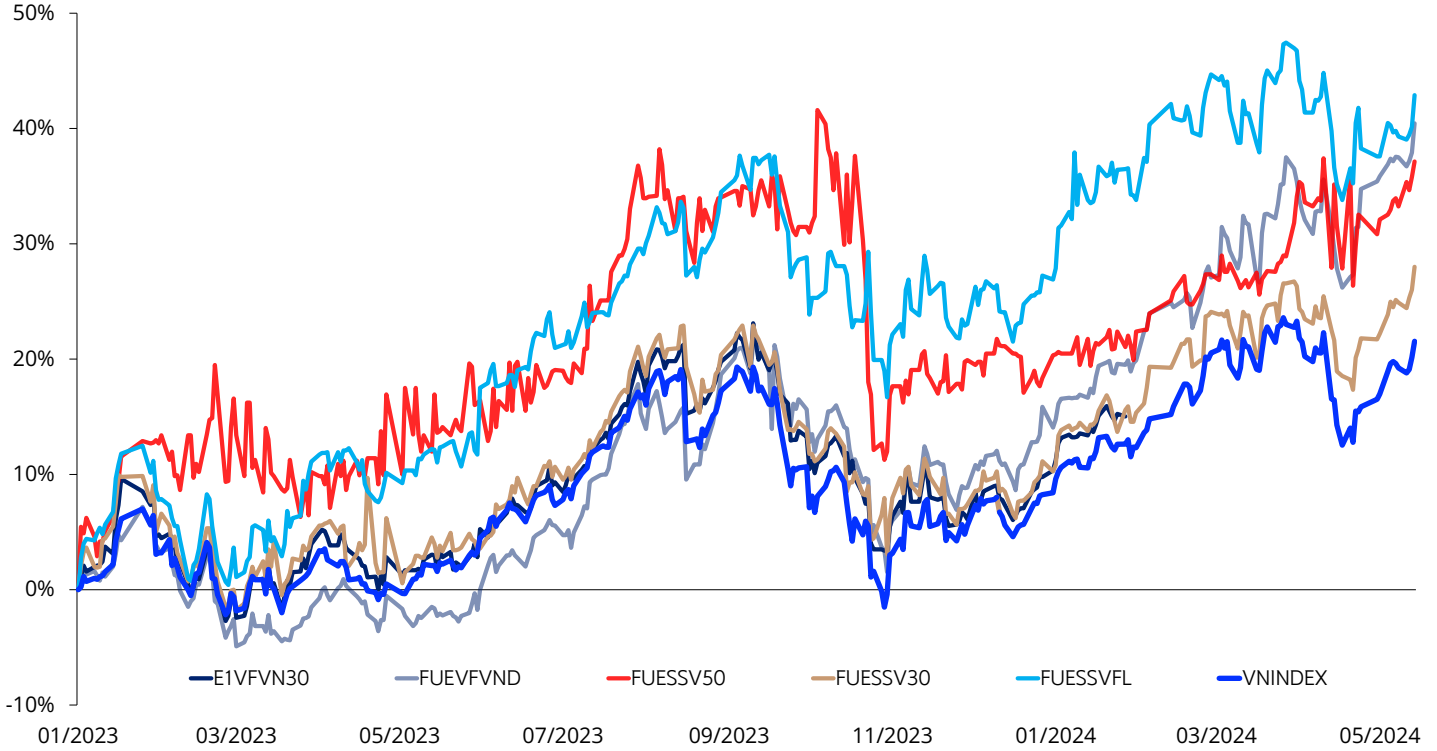
Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(720.04)	VHM	VNM	209.67	8/7/2024	1,446.5	2,804.6	-1,358.1
(117.67)	VPB	FPT	36.96	8/6/2024	2,104.6	2,833.3	-728.7
(111.88)	HPG	FRT	29.89	8/5/2024	2,009.1	2,747.2	-738.2
102.80	TPB	GVR	21.06	8/2/2024	2,075.3	1,330.7	744.6
(94.85)	TCB	DPM	20.14	8/1/2024	2,479.9	2,420.8	59.2
81.33	MWG	VCI	18.5	7/31/2024	1,979.5	2,652.9	-673.4
7.13	STB	BCM	18.5	7/30/2024	1,287.6	1,594.6	-307.0
0	BID	GAS	14.4	7/29/2024	892.3	1,115.6	-223.3
0	VIC	BWE	11	7/26/2024	1,956.8	1,568.1	388.7
0	EIVFVN30	HSG	8	7/25/2024	1,658.5	2,148.1	-489.6
				7/24/2024	2,210.7	1,971.8	238.9
				7/23/2024	1,569.3	1,696.3	-127.1
				7/22/2024	2,072.7	1,663.3	409.4
				7/19/2024	1,713.0	2,076.6	-363.6
				7/18/2024	3,446.3	2,532.6	913.7
				7/17/2024	2,691.8	2,165.7	526.1

# Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VNĐ)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	21,980	-0.1%	-4.4%	13.1%	2,180,200	47.7	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	18,700	0.3%	-5.6%	12.0%	12,100	0.2	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	19,830	-0.9%	-5.5%	7.5%	493,900	9.7	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFN30	31,540	-0.1%	-4.5%	19.3%	979,700	30.7	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	16,890	-0.6%	-4.9%	10.2%	171,100	2.9	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	15,570	-0.7%	-4.4%	11.5%	30,600	0.5	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,050	-0.1%	-4.6%	11.6%	14,800	0.2	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,610	3.0%	-2.8%	2.3%	1,000	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,440	0.7%	-3.2%	12.5%	300	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,310	0.0%	-8.5%	3.8%	22,000	0.2	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	11,810	-0.8%	-4.9%	11.4%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,220	-0.4%	-5.5%	21.0%	6,200	0.1	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,040	-0.9%	-0.4%	-6.2%	5,300	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	n.a	n.a	n.a	n.a	15,000	n.a	
15	Thien Viet Growth Fund 3	FUCTVGF3	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	
16	Thien Viet Growth Fund 4	FUCTVGF4	13,700	0.0%	4.6%	-2.1%	100	0.0	
17	Thien Viet Growth Fund 5	FUCTVGF5	10,200	0.0%	-2.4%	-7.3%	7,900	0.1	
18	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	
19	TECHCOM VN RE ETF FUND	FUCVREIT	5,950	0.0%	-9.3%	-17.8%	1,100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	283.1	204,901	(285,798)	2.8	16.0	1.0	2.02	1.6	11.2	63.0
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	4.7	-	-	-1.2	31.4	0.9	1.95	1.6	11.3	51.5
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	56.0	(44,875)	(802,249)	2.7	20.6	1.0	2.68	1.2	7.8	77.7
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	456.4	(172,921)	(2,671,272)	17.9	19.0	1.0	2.25	1.9	11.9	80.7
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	(999,998)	(999,998)	3.9	15.6	1.0	1.67	1.7	12.5	45.5
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	5.9	-	-	1.7	21.2	1.0	2.11	1.5	10.6	63.1
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	(6,138)	(13,818)	2.0	17.0	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	(999,998)	(999,998)	-3.6	35.3	0.9	1.72	1.6	12.4	47.0
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	56.2	157,111	598,857	3.2	22.2	0.9	2.11	1.5	10.6	63.5
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	12.1	7,501	34,470	7.9	24.9	1.1	1.35	1.6	15.8	46.3
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	11.5	-	(1,136)	6.8	20.5	1.0	2.31	1.3	8.1	70.6
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	7,217	35,522	18.9	19.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	(999,998)	(999,998)	-19.5	45.1	0.1	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	2.4	n.a	n.a	n.a	n.a	1.0	2.31	1.7	11.1	80.0
15	Thien Viet Growth Fund 3	TVAM	#N/A	N/A	VN100	n.a	n.a	n.a	n.a	-0.5	n.a	n.a	n.a	n.a
16	Thien Viet Growth Fund 4	TVAM	9/26/2022	VN100	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	-0.5	n.a	n.a	n.a	n.a
17	Thien Viet Growth Fund 5	TVAM	12/29/2023	VN100	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a
18	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	(999,998)	(999,998)	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
19	TECHCOM VN RE ETF FUND	TCBS	2/27/2017	VNRE	n.a	n.a	n.a	-25.7	57.4	0.4	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

## SEOUL

Shinhan Securities Corp.  
Shinhan Investment Tower  
70, Youido-dong, Yongsongpo-gu,  
Seoul, Korea 150-712  
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702  
Fax : (82-2) 6671-7573

## SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.  
Shanghai Representative Office  
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,  
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China  
Tel : (86-21) 6888-9135/6  
Fax : (86-21) 6888-9139

## NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.  
1325 Avenue of the Americas Suite 702,  
New York, NY 10019  
Tel : (1-212) 397-4000  
Fax : (1-212) 397-0032

## HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.  
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,  
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam  
Tel : (84-8) 6299-8000  
Fax : (84-8) 6299-4232

## HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.  
Unit 7705 A, Level 77  
International Commerce Centre  
1 Austin Road West  
Kowloon, Hong Kong  
Tel : (852) 3713-5333  
Fax : (852) 3713-5300

## HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.  
Hanoi Branch  
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,  
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam  
Tel : (84-8) 6299-8000

## INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia  
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.  
22-23, Jakarta, Indonesia  
Tel : (62-21) 5140-1133  
Fax : (62-21) 5140-1599



### Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

### Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.